

Số: /KH-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thị xã Đức Phổ năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 04/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Phòng, chống HIV/AIDS năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022; UBND thị xã Đức Phổ xây dựng Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thị xã Đức Phổ năm 2022, với nội dung như sau:

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung:

Đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để giảm số người nhiễm HIV mới và giảm số người tử vong liên quan bệnh HIV/AIDS, góp phần chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam vào năm 2030, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu 1: Mở rộng và đổi mới các hoạt động truyền thông, can thiệp giảm hại và dự phòng lây nhiễm HIV, tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt 75%.

b) Mục tiêu 2: Mở rộng và đa dạng hóa các loại hình tư vấn xét nghiệm HIV, đẩy mạnh xét nghiệm HIV dựa vào cộng đồng, tự xét nghiệm; tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình đạt 90%; giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến dịch HIV/AIDS ở các nhóm có hành vi nguy cơ cao.

b) Mục tiêu 3: Mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS, tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị thuốc kháng vi rút HIV đạt 90%; tỷ lệ người được điều trị thuốc kháng vi rút HIV có tải lượng virus dưới ngưỡng ức chế đạt 95%; tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con dưới 2%. Đảm bảo 100% số người nhiễm HIV có thể bảo hiểm y tế theo quy định.

c) Mục tiêu 4: Củng cố và tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS các tuyến; bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; bảo đảm tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS theo quy định.

3. Các chỉ tiêu:

a) Nhóm chỉ tiêu tác động:

- Tỷ lệ số người nhiễm HIV mới được phát hiện dưới 5/100.000 dân.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV tử vong liên quan đến HIV/AIDS dưới 1/100.000 dân.

- Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 2%.

b) Nhóm chỉ tiêu về dự phòng:

- Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được tiếp cận dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV đạt 75%.

- Số người nghiện các chất dạng thuốc phiện được điều trị thay thế bằng thuốc Methadone đạt 37 người.

- Tỷ lệ quan hệ tình dục đồng giới nam (MSM) được điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc (PrEP) đạt 08 người.

- Tỷ lệ thanh niên 15 đến 24 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS đạt 70%.

- Tỷ lệ người dân 15 đến 49 tuổi không kỳ thị, phân biệt đối xử với người, nhiễm HIV đạt 80%.

c) Nhóm chỉ tiêu về giám sát xét nghiệm:

- Tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng biết tình trạng HIV của mình đạt 90%.

- Tỷ lệ 100% trẻ em sinh ra từ mẹ nhiễm HIV được xét nghiệm sớm và điều trị sớm khi có kết quả HIV dương tính được khẳng định.

- Tỷ lệ người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV được xét nghiệm HIV đạt 75%.

d) Nhóm chỉ tiêu về chăm sóc điều trị:

- Tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng HIV được điều trị ARV đạt 90%.

- Tỷ lệ người nhiễm HIV điều trị thuốc ARV có tải lượng HIV dưới ngưỡng ức chế đạt ít nhất 95%.

- Tỷ lệ bệnh nhân đồng nhiễm HIV/Lao được điều trị đồng thời cả ARV và lao đạt 90%.

- Tỷ lệ người bệnh đồng nhiễm HIV/viêm gan C được điều trị đồng thời thuốc ARV và điều trị viêm gan C đạt 50% trở lên.

- Tỷ lệ 100% người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế.

đ) Nhóm chỉ tiêu nâng cao năng lực hệ thống y tế:

- 100% các xã, phường có kế hoạch hoặc đề án bảo đảm tài chính thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030 và phân bổ ngân sách địa phương hằng năm cho phòng, chống HIV/AIDS theo kế hoạch được phê duyệt theo quy định.

- 100% các xã, phường có hệ thống thu thập số liệu đạt chất lượng để theo dõi tình hình dịch và đánh giá hiệu quả các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

1. Các nhiệm vụ và giải pháp để đạt Mục tiêu 1:

a) Thông tin giáo dục truyền thông phòng, chống HIV/AIDS:

- Tiếp tục tăng cường và đẩy mạnh các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS để nâng cao hiểu biết đầy đủ về dự phòng lây nhiễm HIV và không phân biệt đối xử kỳ thị với người nhiễm HIV/AIDS, chú trọng đến nhóm từ 15-49 tuổi. Truyền thông về lợi ích của việc tiếp cận sớm các dịch vụ dự phòng, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm bằng thuốc kháng HIV (PrEP), xét nghiệm và điều trị HIV/AIDS được nhà nước chi trả qua nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, nhân các sự kiện lớn.

- Xây dựng mới và duy tu bảo dưỡng các cụm Pa-nô truyền thông phòng, chống HIV/AIDS tại các bệnh viện, cơ sở y tế huyện và xã, phường; đặc biệt là các nơi chưa có Pa-nô truyền thông về HIV/AIDS.

- Tăng cường các hoạt động giảm kỳ thị và phân biệt đối xử liên quan đến HIV trong các cơ sở y tế theo Chỉ thị số 10/CT-BYT ngày 26/12/2017 của Bộ Y tế.

- Thực hiện phong trào toàn dân phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư; xây dựng mô hình các tổ chức tôn giáo, tổ chức xã hội, nhóm giáo dục đồng đẳng tham gia phòng, chống HIV/AIDS và các mô hình dựa vào cộng đồng khác.

b) Cấp phát bơm kim tiêm (BKT):

- Củng cố mạng lưới phòng, chống HIV/AIDS các tuyến và tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ y tế, cộng tác viên, nhân viên tiếp cận cộng đồng. Mở rộng hoạt động phân phát và hướng dẫn sử dụng BKT sạch thông qua mạng lưới nhân viên y tế cơ sở và mạng lưới cộng tác viên, nhân viên tiếp cận cộng đồng.

- Cung cấp đầy đủ, hướng dẫn sử dụng BKT sạch; tổ chức thu gom BKT đã qua sử dụng thông qua mạng lưới y tế cơ sở, cộng tác viên, nhân viên tiếp cận cộng đồng.

c) Cấp phát bao cao su cho đối tượng có nguy cơ cao nhiễm và người nhiễm HIV để thực hiện an toàn tình dục:

- Vận động sự ủng hộ, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng, nhất là chủ các nhà nghỉ, khách sạn và khu dân cư cho việc triển khai chương trình.

- Tiếp tục củng cố mạng lưới phòng, chống HIV/AIDS, đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ tuyên truyền viên đồng đẳng; mở rộng hoạt động phân phát và hướng dẫn sử dụng bao cao su thông qua mạng lưới nhân viên tiếp cận cộng đồng.

- Ngành y tế phải đảm bảo đầy đủ bao cao su và duy trì hoạt động phân phát

bao cao su thông qua các kênh phân phát khác nhau.

- Xây dựng mô hình phân phát bao cao su phù hợp với đặc thù của đối tượng can thiệp ở các địa phương.

- Sử dụng các hình thức truyền thông để nâng cao hiệu quả của hoạt động.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp để đạt Mục tiêu 2:

a) Tăng cường xét nghiệm phát hiện HIV:

- Tăng cường năng lực xét nghiệm HIV cả về nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện các xét nghiệm chẩn đoán, theo dõi theo phân cấp.

- Mở rộng mô hình xét nghiệm phát hiện đến y tế xã, phường và cộng đồng để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận với dịch vụ xét nghiệm HIV/AIDS.

b) Giám sát dịch HIV:

- Cung cấp đầy đủ sinh phẩm xét nghiệm cho các y tế chuyên môn để sàng lọc HIV cho các đối tượng có hành vi nguy cơ cao, phụ nữ có thai, phụ nữ trước đẻ.

- Chú trọng sàng lọc HIV tất cả các túi máu trước khi truyền theo quy định của Bộ Y tế.

- Triển khai và củng cố chất lượng giám sát phát hiện nhiễm trùng đường sinh dục tại các xã, phường trọng điểm và không trọng điểm.

- Cập nhật quy trình báo cáo đảm bảo giảm trùng lặp và thông tin bệnh nhân được thu thập đầy đủ. Triển khai báo cáo qua hệ thống phần mềm trực tuyến.

- Triển khai lồng ghép giám sát hành vi vào giám sát phát hiện HIV tại xã, phường hàng năm.

c) Kiểm tra, giám sát, theo dõi và đánh giá:

- Kiểm tra, giám sát, theo dõi và đánh giá việc triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại các xã, phường trọng điểm, không trọng điểm.

- Duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu để cung cấp thông tin và số liệu cho công tác phòng, chống HIV/AIDS được hiệu quả.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp để đạt Mục tiêu 3:

a) Điều trị thuốc kháng vi rút (ARV):

- Xây dựng quy trình kết nối, chuyển gửi và phản hồi giữa các cơ sở tư vấn xét nghiệm HIV với cơ sở điều trị, theo dõi quản lý ca bệnh nhằm đảm bảo tất cả người nhiễm HIV được phát hiện đều được chuyển tiếp thành công đến cơ sở điều trị HIV/AIDS sớm nhất.

- Thực hiện phối hợp điều trị ARV sớm cho tất cả các trường hợp nhiễm HIV mới được phát hiện.

- Điều trị cho trẻ nhiễm HIV: Lồng ghép điều trị và tư vấn HIV/AIDS trẻ

em tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh HIV tuyến thị xã. Xây dựng lộ trình và từng bước chuyển trẻ từ các cơ sở y tế tuyến thị xã về điều trị tiếp tục tại tuyến xã, phường hỗ trợ trẻ tiếp cận với khám bệnh, chữa bệnh HIV qua bảo hiểm y tế.

- Thực hiện đảm bảo tất cả phụ nữ mang thai nhiễm HIV và con của họ sau sinh đều được chuyển tiếp điều trị tại cơ sở điều trị HIV/AIDS không bị gián đoạn.

- Thực hiện các biện pháp truyền thông bằng nhiều hình thức để đẩy mạnh công tác điều trị và tuân thủ điều trị HIV.

- Quản lý, theo dõi, đánh giá quá trình điều trị thường xuyên, liên tục, đặc biệt là các xét nghiệm tế bào CD4, tải lượng vi rút đúng quy định để nâng cao hiệu quả điều trị.

b) Điều trị dự phòng lao bằng INH cho người nhiễm HIV, điều trị thuốc ARV người bệnh HIV mắc lao: Truyền thông rộng rãi về lợi ích của điều trị đồng nhiễm HIV và mắc lao cũng như lợi ích của điều trị dự phòng mắc lao bằng thuốc INH.

4. Các nhiệm vụ và giải pháp để đạt Mục tiêu 4:

a) Tăng cường hệ thống năng lực phòng, chống HIV/AIDS:

- Kiện toàn và củng cố bảo đảm nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các tuyến từ thị xã đến cơ sở.

- Đẩy mạnh triển khai hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, tăng cường tập huấn để củng cố năng lực mạng lưới phòng, chống HIV/AIDS.

- Huy động người nhiễm HIV, người có hành vi nguy cơ cao, y tế tư nhân, các tổ chức xã hội, tổ chức cộng đồng tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Hiện đại hóa hệ thống quản lý thông tin về phòng, chống HIV/AIDS nhằm đổi mới phương thức cung cấp và nâng cao chất lượng số liệu báo cáo bảo đảm việc trao đổi số liệu theo hướng chủ động, kịp thời, chính xác và hiệu quả.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu HIV/AIDS tập trung, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cảnh báo sớm, kiểm soát và đáp ứng y tế công cộng trong phòng, chống HIV/AIDS; mở rộng phối hợp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý người nhiễm HIV, điều trị HIV/AIDS, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

b) Đảm bảo về tài chính:

- Đáp ứng đủ nhu cầu kinh phí cho phòng, chống HIV/AIDS, ưu tiên cho các hoạt động can thiệp giảm hại, dự phòng lây nhiễm HIV, giám sát dịch, truyền thông, can thiệp cho nhóm đối tượng liên quan.

- Đảm bảo nhà nước hỗ trợ kinh phí 100% tiền đóng bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV theo Quyết định 1757/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

III. Kinh phí

Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị y tế:

- Tham mưu UBND thị xã chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS và triển khai các nhiệm vụ chuyên môn theo Kế hoạch đạt mục tiêu đề ra;

- Theo dõi, giám sát, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời tham mưu các giải pháp thực hiện để phù hợp thực tế với từng địa phương;

- Lập kế hoạch dự toán chi tiết kinh phí thực hiện theo quy định;

- Triển khai tư vấn xét nghiệm lưu động trên toàn thị xã; củng cố nâng cao chất lượng tư vấn xét nghiệm HIV tại các cơ sở y tế; tư vấn xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai tại Khoa sản - Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Trung tâm Y tế thị xã, nhằm tư vấn xét nghiệm cho phụ nữ mang thai sớm được phát hiện và điều trị dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con theo đúng quy định;

- Triển khai chương trình tư vấn xét nghiệm phát hiện nhiễm HIV cho trẻ dưới 18 tháng tuổi; tổ chức tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV trên bệnh nhân lao;

- Nhận và phân phối sinh phẩm xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai; ưu tiên nguồn lực xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai tại các xã, phường trọng điểm và không trọng điểm, các đối tượng có nguy cơ lây nhiễm HIV cao;

- Xây dựng kế hoạch triển khai Tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con (tháng 6/2022), Tháng hành động quốc gia và Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (tháng 11-12/2022);

- Triển khai quy trình tư vấn, theo dõi và điều trị ARV cho bệnh nhân lao có kết quả xét nghiệm HIV dương tính;

- Rà soát số người nhiễm HIV còn sống trên địa bàn để tư vấn và đưa vào kế hoạch chăm sóc điều trị;

- Phối hợp giữa cơ sở điều trị ARV tuyến tỉnh với Trung tâm Y tế thị xã và xã, phường theo dõi, hỗ trợ tuân thủ điều trị ARV, chăm sóc tại nhà và quản lý người nhiễm HIV/AIDS tại xã, phường;

- Tập huấn cho đội ngũ truyền thông viên, cộng tác viên làm công tác phòng, chống HIV/AIDS về thông tin, giáo dục và truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS tại các xã, phường.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã: Chủ trì phối hợp với các ban, ngành liên quan triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS kết hợp với phòng, chống tệ nạn ma túy, mai dâm tại cộng đồng.

3. Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung Tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao thị xã:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị y tế thị xã, các ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức các hoạt động thông tin, giáo dục truyền thông về HIV/AIDS trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Hướng dẫn, định hướng về truyền thông đến các xã, phường, tuyên truyền rộng rãi đến từng cộng đồng, khu dân cư về phòng, chống HIV/AIDS kết hợp với phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;

- Phối hợp với Trung tâm Y tế thị xã triển khai chương trình bao cao su tại các nhà hàng, khách sạn, các khu vui chơi giải trí.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã:

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị liên quan, cân đối nguồn ngân sách tham mưu UBND thị xã xem xét quyết định để đảm bảo nguồn kinh phí cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thị xã.

5. Phòng Tư pháp

Phối hợp với ngành y tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nhiễm HIV theo quy định của pháp luật; đồng thời phối hợp trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai trợ giúp pháp lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

6. Công an thị xã: Phối hợp với ngành y tế và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn thị xã.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể thị xã:

- Vận động, tuyên truyền các hội viên, người dân tham gia tích cực hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; kêu gọi các nguồn lực xã hội hoá, chung tay thực hiện phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn;

- Phát động các phong trào toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư, đưa các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS lồng ghép bằng nhiều hình thức khác nhau vào các sinh hoạt quần chúng ở cơ sở.

8. UBND xã, phường:

- Căn cứ trên Kế hoạch của UBND thị xã xây dựng Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn xã, phường phù hợp với tình hình địa phương;

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương; tổ chức truyền thông phòng, chống HIV/AIDS nhân Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS;

- Huy động các ban, ngành, hội, đoàn thể tham gia các hoạt động thiết thực tại địa phương về phòng, chống HIV/AIDS;

- Phối hợp với ngành y tế tổ chức giám sát tình hình lây nhiễm HIV trên địa bàn; vận động người có hành vi nguy cơ cao và vợ/chồng của họ đi xét nghiệm HIV nhằm phát hiện sớm và được theo dõi, quản lý an toàn.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể; Chủ tịch UBND xã, phường triển khai thực hiện theo quy định, trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc thì kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND thị xã (thông qua Phòng Y tế) để hướng dẫn chỉ đạo thực hiện theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế tỉnh (b/c);
- Thường trực Thị ủy (b/c);
- Thường trực HĐND thị xã (b/c);
- CT, PCT UBND thị xã;
- UBMTTQVN thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể liên quan;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PCVP thị xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thanh Hùng